

Số: MB/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 08 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

(V/v: thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019, việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm và chỉ định người đại diện Công ty trong giao dịch tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KHOÁNG SẢN FLC STONE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102370070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 09 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 18 tháng 06 năm 2019;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số MB/2019/BB-HĐQT ngày .../08/2019 của Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE v/v thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019, việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm và chỉ định người đại diện Công ty trong giao dịch tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;
- Căn cứ nhu cầu vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019

Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu sau đây:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2019
1	DTT bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.440.000
2	Giá vốn hàng bán	1.327.100
3	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	112.900
4	Doanh thu hoạt động tài chính	24.000
5	Chi phí tài chính	29.000
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	27.000
6	DTT từ hoạt động tài chính	(5.000)
7	Chi phí bán hàng	26.000
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	24.000
9	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	57.900
10	Thu nhập khác	1.500
11	Chi phí khác	1.400
12	Lợi nhuận khác	100
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	58.000
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	11.600
15	LNST thu nhập doanh nghiệp	46.400

Trong đó, kế hoạch kinh doanh theo từng mảng kinh doanh như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Doanh thu	Giá vốn	Lợi nhuận gộp
I	Công ty mẹ	1.440.000	1.251.000	189.000
1	Sản xuất và cung cấp đá	300.000	180.000	120.000
2	Thương mại và xuất khẩu đá	400.000	370.000	30.000
3	Kinh doanh thương mại	700.000	665.000	35.000
4	Kinh doanh thiết bị các loại	40.000	36.000	4.000

Điều 2. Thông qua việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C

Thông qua việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C của Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà Thành với nội dung cụ thể như sau:

- Mục đích: Bổ sung vốn lưu động, mở LC, phát hành bảo lãnh phục hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm đá.

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu kế hoạch	Năm 2019
1	Doanh thu thuần hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm đá	700.000
2	Chi phí khấu hao TSCĐ	22.000
3	Lợi nhuận trước thuế	58.000
4	Vòng quay vốn lưu động	1,6 vòng
5	Vốn huy động khác	35.000
6	Vốn lưu động tự có và coi như tự có	132.000

- Hạn mức tín dụng xin cấp tại BIDV Hà Thành là **120.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm hai mươi tỷ đồng chẵn)**, hạn mức trên đây bao gồm hạn mức vay vốn, mở L/C và hạn mức bảo lãnh được sử dụng chung, trong đó:

+ Hạn mức vay vốn, mở L/C: Tối đa **120.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm hai mươi tỷ đồng chẵn)**.

+ Hạn mức bảo lãnh thanh toán: Tối đa **10.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười tỷ đồng chẵn)**.

+ Hạn mức bảo lãnh thông thường: Tối đa **30.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba mươi tỷ đồng chẵn)**.

Tại mọi thời điểm, tổng dư nợ, dư L/C và dư bảo lãnh không vượt quá 120 tỷ đồng.

- Thời hạn cấp hạn mức tín dụng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng HMTD.

- Thời hạn mỗi khế ước nhận nợ: Theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể.

- Lãi suất, phí: Theo quy định của Ngân hàng.

- Điều kiện vay vốn: Theo quy định của Ngân hàng và thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng ký giữa Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE và BIDV Hà Thành.

Điều 3. Thông qua biện pháp bảo đảm tiền vay

Thông qua việc cầm cố, thế chấp các tài sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu của Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE và các tài sản khác huy động của bên thứ ba (nếu có) tại Ngân hàng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng đối với khoản vay/bảo lãnh/L/C nêu trên.

Cụ thể các tài sản gồm:

- Toàn bộ số dư tài khoản tiền gửi bằng Việt Nam đồng và Ngoại tệ khác của Doanh nghiệp tại Ngân hàng và các Tổ chức tín dụng khác.

- Các khoản phải thu, quyền đòi nợ theo các Hợp đồng kinh tế được ký kết giữa Công ty và đối tác khác mà Công ty là người thụ hưởng và vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành và các khoản phải thu, quyền đòi nợ hợp pháp khác của Công ty.

- Thẻ chấp 01 xe ô tô MERCEDES – BENZ E300, BKS 29A-573.02 thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC.

- Cầm cố các Hợp đồng tiền gửi, cụ thể như sau:

TT	Số HĐTG	Đơn vị	Số dư gốc	Ngày phát hành	Tổ chức Phát hành
1	01/2017/6012201/HĐTG	VNĐ	7.650.000.000	19/10/2017	BIDV Hà Thành
2	01/2018/6012201/HĐTG	VNĐ	5.500.000.000	12/01/2018	BIDV Hà Thành
3	01/07052019/6012201/HĐTG.BIDVHT	VNĐ	800.000.000	07/05/2019	BIDV Hà Thành

- Thẻ chấp 06 Lô Biệt thự thuộc Khu đô thị Sinh thái FLC, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC theo:

+ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CN 012707, số vào sổ cấp GCN: CT 06644 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 01/6/2018.

+ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CN 012712, Số vào sổ cấp GCN: CT 06649 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 01/06/2018.

+ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CL 170186, Số vào sổ cấp GCN: CT 06690 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 01/06/2018.

+ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CL 170189, Số vào sổ cấp GCN: CT 06693 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 01/06/2018.

+ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CL 170190, Số vào sổ cấp GCN: CT 06694 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 01/06/2018.

+ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CL 170192, Số vào sổ cấp GCN: CT 06696 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 01/06/2018.

- Thẻ chấp Nhà xưởng tại núi Loáng do Công ty đầu tư bằng vốn tự có được cấp GCN quyền sở hữu

- Cầm cố 2.000.000 cổ phiếu ROS.

- Thẻ chấp/cầm cố tài sản khác của Công ty/bên thứ ba được Ngân hàng chấp nhận.

Điều 4. Chỉ định người đại diện Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết hợp đồng với Ngân hàng

Chỉ định Ông Nguyễn Tiến Dũng, hiện giữ chức vụ Tổng Giám đốc là người đại diện

diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE đại diện Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE: Thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết và thực hiện các hợp đồng, văn bản liên quan đến việc vay vốn, thế chấp, cầm cố tài sản tại Ngân hàng bao gồm nhưng không giới hạn: Giấy đề nghị vay vốn; Hợp đồng tín dụng hạn mức; Bảng kê rút vốn/Hợp đồng tín dụng cụ thể; Giấy đề nghị giải ngân; Bảng phân khai kế hoạch giải ngân; Đơn đăng ký giao dịch bảo đảm; Biên bản giao nhận hồ sơ chứng từ liên quan đến từng lần giải ngân; Biên bản định giá tài sản và các văn bản, tài liệu khác có liên quan...

Ông Nguyễn Tiến Dũng được quyền ủy quyền lại cho người khác đại diện Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE thực hiện các công việc nêu trên. Việc ủy quyền này được lập thành văn bản riêng.

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm về toàn bộ các văn bản, hợp đồng, tài liệu do Ông Nguyễn Tiến Dũng hoặc người được Ông Nguyễn Tiến Dũng ủy quyền lại đại diện Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE ký kết với Ngân hàng phù hợp với các nội dung nêu tại Biên bản này.

Điều 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận (...bản):

- Như Điều 5;
- HĐQT Công ty;
- BIDV Chi nhánh Hà Thành;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Dũng